

DANH MỤC DI TÍCH LỊCH SỬ - VĂN HÓA, DANH LAM THẮNG CẢNH TỈNH LÂM ĐỒNG

TỔNG SỐ: 145 DI TÍCH¹

Trong đó:

- **03 di tích quốc gia đặc biệt.**
- **59 di tích cấp quốc gia:**
 - + 35 Di tích lịch sử
 - + 24 Danh lam thắng cảnh
- **83 di tích cấp tỉnh:**
 - + 72 Di tích lịch sử
 - + 11 Danh lam thắng cảnh

1. DANH MỤC DI TÍCH QUỐC GIA ĐẶC BIỆT

STT	Tên di tích	QĐ công nhận	Loại hình di tích	Diện tích khoanh vùng bảo vệ	Địa điểm cũ	Địa điểm mới	Đơn vị quản lý
1	Khảo cổ Cát Tiên	2408/QĐ-TTg, ngày 31/12/2014	Di tích quốc gia đặc biệt	Tổng dt: 90.6 ha - KVI: 34.6 ha - KVII: 56 ha	Quảng Ngãi, Đức Phổ - Cát Tiên	Xã Cát Tiên Xã Cát Tiên 2	Bảo tàng Lâm Đồng

¹ - **Lâm Đồng trước sáp nhập:** 37 di tích: (02 di tích quốc gia đặc biệt, 18 di tích cấp quốc gia, 17 di tích cấp tỉnh);
- **Bình Thuận trước sáp nhập:** 83 di tích: (00 di tích quốc gia đặc biệt, 28 di tích cấp quốc gia, 55 di tích cấp tỉnh);
- **Đắk Nông trước sáp nhập:** 24 di tích: (01 di tích quốc gia đặc biệt, 13 di tích cấp quốc gia, 11 di tích cấp tỉnh).

2	Vườn quốc gia Cát Tiên	1419/QĐ-TTg Ngày 27/9/2012	Di tích quốc gia đặc biệt	Tổng dt: 26.641 ha - H. Bảo Lâm: 5.346 ha - H. Cát Tiên: 21.295 ha	Cát Tiên, Bảo Lâm		Cát Tiên, Bảo Lâm
3	Đường Trường Sơn - đường Hồ Chí Minh	số 2383/QĐ-TTg, ngày 09/12/2013	Di tích quốc gia đặc biệt		Xã Quảng Trục, huyện Tuy Đức; xã Nam Bình, huyện Đắk Song; xã Đắk Nĩa, tp Gia Nghĩa	Xã Quảng Trục; xã Đức An; phường Đông Gia Nghĩa	UBND xã Quảng Trục; UBND xã Đức An; UBND phường Đông Gia Nghĩa, tỉnh Lâm Đồng

2. DANH MỤC DI TÍCH LỊCH SỬ CẤP QUỐC GIA

STT	Tên di tích	QĐ công nhận	Loại hình di tích	Diện tích khoanh vùng bảo vệ	Địa điểm cũ	Địa điểm mới	Đơn vị quản lý
1	Kiến trúc Ga Đà Lạt	52/2001/QĐ-BVHTT ngày 28/12/2001	Kiến trúc	Tổng dt: 46.3 ha - KVI: 7.765 ha - KVII: 38.535 ha	01 Quang Trung, Phường 10- Đà Lạt	P Xuân Hương - Đà Lạt	Công ty Đường sắt VN
2	Kiến trúc Trường CĐSP Đà Lạt	52/2001/QĐ-BVHTT ngày 28/12/2001	Kiến trúc	Tổng dt: 33.96 ha - KVI: 19.4 ha - KVII: 14.56 ha	Phường 9,10 - Đà Lạt	P Xuân Hương - Đà Lạt P Lâm Viên - Đà Lạt	Trường Cao đẳng SP
3	Nhà lao thiếu nhi	2244/QĐ-BVHTTDL ngày 22/6/2009	Lịch sử cách mạng	Tổng dt: 0.743 ha - KVI: 0.432 ha - KVII: 0.311 ha	Phường 9, Tp. Đà Lạt	Phường Lâm Viên – Đà Lạt	Bảo tàng Lâm Đồng
4	Khu 6 – Cát Tiên	1632/QĐ-BVHTTDL ngày 11/5/2010	Lịch sử cách mạng	Tổng dt: 45.6 ha - KVI: 1.3 ha - KVII: 44.3 ha	Cát Tiên		UBND huyện Cát Tiên
5	Trường Dục Thanh	235/VH-QĐ ngày 12/12/1986	Lịch sử - văn hóa	KV1: 5.195,1m2	TP.Phan Thiết	Phường Phan Thiết, tỉnh Lâm Đồng	Bảo tàng HCM - Chi nhánh Bình Thuận

6	Tháp Pô Sah Inur	669/QĐ-UBND ngày 3/8/1991	Kiến trúc nghệ thuật	Tổng diện tích: 26.600m ² KV1: 9600m ² KV2: 17.000m ²	Phú Hải - Phan Thiết	Phường Phú Thủy, tỉnh Lâm Đồng	Bảo tàng tỉnh Bình Thuận
7	Đình làng Đức Thắng	1371/QĐ ngày 3/8/1991	Kiến trúc nghệ thuật	KV1: 4.320m ²	Lạc Đạo - Phan Thiết	Phường Phan Thiết, tỉnh Lâm Đồng	BQL đình làng địa phương
8	Đình làng Đức Nghĩa	1371/QĐ ngày 3/8/1991	Kiến trúc nghệ thuật	KV1: 3.015m ²	Lạc Đạo - Phan Thiết	Phường Phan Thiết, tỉnh Lâm Đồng	
9	Đền thờ Poklong MohNai và sưu tập di tích Hoàng tộc Chăm	43/VH/QĐ ngày 7/1/1993	Lịch sử và nghệ thuật	Tổng diện tích: 22.112m ² KV1: 1.806m ² KV2: 20.306m ²	Lương Sơn, Bắc Bình	Xã Lương Sơn, tỉnh Lâm Đồng	Gia đình Hoàng tộc Chăm
10	Đình Xuân An	2015/QĐ/BT ngày 16/12/1993	Kiến trúc nghệ thuật	KV1: 1.401m ²	Chợ Lầu - Bắc Bình	Xã Bắc Bình, tỉnh Lâm Đồng	
11	Chiến thắng Hoài Đức - Bắc Ruộng	3211/QĐ/BT ngày 12/12/1994	Lịch sử	Tổng diện tích: 900m ² KV1: 317,75m ² KV2: 582,25m ²	Bắc Ruộng - Tánh Linh	Xã Bắc Ruộng, tỉnh Lâm Đồng	
12	Đình Xuân Hội	2233/QĐ/BT ngày 26/6/1995	Kiến trúc nghệ thuật	KV1: 2.757m ²	Chợ Lầu - Bắc Bình	Xã Bắc Bình, tỉnh Lâm Đồng	
13	Đình Phú Hội	2233/QĐ/BT ngày 26/6/1995	Kiến trúc nghệ thuật	Tổng diện tích: 9.268m ² KV1: 3.564m ² KV2: 5.704m ²	Hàm Hiệp - Hàm Thuận Bắc	Phường Bình Thuận, tỉnh Lâm Đồng	
14	Đình Vạn Thủy Tú	51/QĐ/BT ngày 12/01/1996	Lịch sử	KV1: 1.963m ²	Lạc Đạo - Phan Thiết	Phường Phan Thiết, tỉnh Lâm Đồng	
15	Vạn An Thạnh	51/QĐ/BT ngày 12/1/1996	Lịch sử	KV1: 3.363m ²	Tam Thanh - Huyện Phú Quý	Đặc khu Phú Quý, tỉnh Lâm Đồng	

16	Đền tháp Chăm Pô Dam (Pô Tầm)	1460/QĐ/VH ngày 28/6/1996	Kiến trúc nghệ thuật	Tổng diện tích: 9750m ² KV1: 3.888 m ² KV2: 5.862 m ²	Phú Lạc, Tuy Phong	Xã Liên Hương, tỉnh Lâm Đồng	
17	Đình Bình An	1460/QĐ/VH ngày 28/6/1996	Kiến trúc nghệ thuật	Tổng diện tích: 10.600m ² KV1: 1.543 m ² KV2: 9.057 m ²	Bình Thạnh - Tuy Phong	Xã Liên Hương, tỉnh Lâm Đồng	
18	Đình Thầy Thím	2890/QĐ/VH ngày 27/9/1997	Kiến trúc nghệ thuật	Tổng diện tích: 44.511m ² KV1: 9.361 m ² KV2: 35.158 m ²	Tân Tiến - Hàm Tân	Xã Tân Hải, tỉnh Lâm Đồng	
19	Mộ Nguyễn Thông	05/1999-QĐ- BVHTT ngày 12/02/1999	Lịch sử	KV1: 3.412m ²	Phú Hải - Phan Thiết	Phường Phú Thủy, tỉnh Lâm Đồng	Bảo tàng HCM - Chi nhánh Bình Thuận
20	Đền thờ Pônít	16/2000/QĐ- BVHTT ngày 21/8/2000	Kiến trúc nghệ thuật	KV1: 3.954,7m ²	Xã Phan Hiệp - Bắc Bình	Xã Bắc Bình, tỉnh Lâm Đồng	
21	Động Bà Hòe	30/2000/QĐ- BVHTT ngày 24/11/2000	Khảo cổ học	Tổng diện tích: 8742m ² KV1: 1.6548m ² KV2: 7.088m ²	Xã Hàm Đức - Hàm Thuận Bắc	Xã Hàm Thuận, tỉnh Lâm Đồng	
22	Đình Đông An	38/2001/QĐ- BVHTT ngày 12/7/2001	Kiến trúc nghệ thuật	Tổng diện tích: 6848m ² KV1: 3.973m ² KV2: 2.875m ²	Phan Rí Thành - Bắc Bình	Xã Bắc Bình, tỉnh Lâm Đồng	
23	Đình Tú Luông	38/2001/QĐ- BVHTT ngày 12/7/2001	Kiến trúc nghệ thuật	KV1: 1.420m ²	Đức Long - Phan Thiết	Phường Tiến Thành, tỉnh Lâm Đồng	
24	Đình Lạc Đạo	38/2001/QĐ- BVHTT ngày 12/7/2001	Kiến trúc nghệ thuật	KV1: 2.180,9m ²	Lạc Đạo - Phan Thiết	Phường Phan Thiết, tỉnh Lâm Đồng	
25	Miếu Quan Thánh	75/2004/QĐ- BVHTT ngày 23/8/2004	Kiến trúc nghệ thuật	KV1: 1330,4m ²	Chí Công - Tuy Phong	Xã Phan Rí Cửa, tỉnh Lâm Đồng	

26	Đình Vạn Phước Lộc	3028/QĐ-BVHTTDL ngày 07/8/2012	Kiến trúc nghệ thuật	KV1: 2.002m2	Phường Phước Lộc - La Gi	Phường Phước Hội, tỉnh Lâm Đồng	
27	Động Cát Thôn 6	3029/QĐ-BVHTTDL ngày 07/8/2012	Khảo cổ	KV1: 50.765m2	Xã Hàm Đức - Hàm Thuận Bắc	Xã Hàm Thuận, tỉnh Lâm Đồng	
28	Đền thờ Công chúa Bàn Tranh	227/QĐ-BVHTTDL ngày 28/01/2015	Lịch sử	KV1: 2857,8m2	Xã Long Hải - Phú Quý	Đặc khu Phú Quý, tỉnh Lâm Đồng	
29	Căn cứ kháng chiến B4 - Liên tỉnh IV	10/2005/QĐ-BVHTT, ngày 17/03/2005	Lịch sử cách mạng		Xã Năm Nung, huyện Krông Nô và xã Quảng Sơn, huyện Đắk G'long	Xã Năm Nung và xã Quảng Sơn, tỉnh Lâm Đồng	UBND xã Năm Nung và UBND xã Quảng Sơn, tỉnh Lâm Đồng
30	Di tích lịch sử cách mạng ngục Đắk Mil	Quyết định số 11/2005/QĐ-BVHTT, ngày 17/03/2005 của Bộ Văn hoá - Thông tin	Lịch sử cách mạng		Thôn 9, xã Đắk Lao, huyện Đắk Mil	Thôn 9, xã Thuận An, tỉnh Lâm Đồng	UBND xã Thuận An, tỉnh Lâm Đồng
31	Các địa điểm về phong trào đấu tranh chống thực dân Pháp của đồng bào M'ông do N'Trang Long lãnh đạo	04/2007/QĐ - BVHTTDL, ngày 27/08/2007 của Bộ VHTT&DL	Lịch sử		Xã Đắk R'Tih và xã Đắk Búk So, huyện Tuy Đức	Xã Tuy Đức, tỉnh Lâm Đồng	UBND xã Tuy Đức, tỉnh Lâm Đồng
32	Di tích lịch sử địa điểm lưu niệm N'Trang Gùh	2366/QĐ-BVHTTDL, ngày 02/8/2011	Lịch sử		Xã Buôn Choah, huyện Krông Nô	Xã Nam Đà, tỉnh Lâm Đồng	UBND xã Nam Đà, tỉnh Lâm Đồng
33	Địa điểm chiến thắng Đồi 722	4063/QĐ-BVHTTDL, ngày 24/10/2012	Lịch sử		Xã Đắk Sắk, huyện Đắk Mil	Xã Đắk Sắk, tỉnh Lâm Đồng	UBND xã Đắk Sắk, tỉnh Lâm Đồng

34	Địa điểm chiến thắng Chiến dịch Tây Quảng Đức	39/QĐ-BVHTTDL, ngày 07/01/2020	Lịch sử		TT. Kiến Đức, huyện Đăk R'Lấp	Xã Kiến Đức, tỉnh Lâm Đồng	UBND xã Kiến Đức, tỉnh Lâm Đồng
35	Khảo cổ Hang C6-1	701/QĐ-BVHTTDL ngày 20/3/2023	Khảo cổ		Xã Đăk Sôr, huyện Krông Nô	Xã Nam Đà, tỉnh Lâm Đồng	UBND xã Nam Đà, tỉnh Lâm Đồng

3. DANH MỤC DANH LAM THẮNG CẢNH CẤP QUỐC GIA

STT	Tên di tích	Số QĐ, ngày công nhận	Loại hình di tích	Diện tích khoanh vùng bảo vệ	Địa điểm cũ	Địa điểm mới	Đơn vị quản lý
1	Hồ Xuân Hương	1288-VH/QĐ ngày 16/11/1988	Thắng cảnh hồ	Tổng dt: 96.1 ha - KVI: 36.9 ha - KVII: 59.2 ha	Đà Lạt -Lâm Đồng		Cty du lịch Lâm Đồng
2	Hồ Than Thở	1811/1998-QĐ- BVHTT ngày 31/8/1998	Thắng cảnh hồ	Tổng dt: 118 ha - KVI: 31.5 ha - KVII: 86.5 ha	Phường 12 - Đà Lạt	P. Lâm Viên - Đà Lạt	Cty du lịch Thù Dương
3	Hồ Tuyền Lâm	1811/1998-QĐ- BVHTT ngày 31/8/1998	Thắng cảnh hồ	Tổng dt: 1.904 ha - KVI: 352 ha - KVII: 1.552 ha	Phường 3 - Đà Lạt	P Xuân Hương – Đà Lạt	BQL Dự án hồ Tuyền Lâm
4	Thác Đatanla	04/1998-QĐ- BVHTT ngày 15/10/1998	Thắng cảnh thác	Tổng dt: 312 ha - KVI: 51 ha - KVII: 261 ha	Phường 3- Đà Lạt	P Xuân Hương – Đà Lạt	Cty du lịch Lâm Đồng
5	Thác Cam Ly	04/1998-QĐ- BVHTT ngày 15/10/1998	Thắng cảnh thác	Tổng dt: 42.5 ha - KVI: 3.6 ha - KVII: 38.9 ha	Phường 5 - Đà Lạt	P Cam Ly – Đà Lạt	Cty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Đà Lạt
6	Thung Lũng Tình Yêu	04/1998-QĐ- BVHTT ngày 15/10/1998	Thắng cảnh	Tổng dt: 342 ha - KVI: 35.7 ha - KVII: 149.3 ha - KV III: 157 ha	Phường 8 - Đà Lạt	P Lâm Viên – Đà Lạt	Công ty Cổ phần Du lịch Thành Thành Công
7	Thác Prenn	04/1998-QĐ- BVHTT ngày 15/10/1998	Thắng cảnh thác	Tổng dt: 160.5 ha - KVI: 1.7 ha	Phường 3,10 - Đà Lạt; Hiệp An – Đức	P Xuân Hương – Đà Lạt	Cty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Đà Lạt

				- KVII: 158.8 ha	Trọng		
8	Thác Liên Khương	06/2000/QĐ-BVHTT ngày 13/4/2000	Thắng cảnh thác	Tổng dt: 116.5 ha - KVI: 19.7 ha - KVII: 96.8 ha	Liên Nghĩa Đức Trọng	Xã Đức Trọng	Công ty TNHH Hằng phim Hoà Bình
9	Thác Gougah	06/2000/QĐ-BVHTT ngày 13/4/2000	Thắng cảnh thác	Tổng dt: 129.2 ha - KVI: 12.3 ha - KVII: 116.9 ha	Xã Phú Hội Huyện Đức Trọng	Xã Đức Trọng	Công ty Quà tặng Giang Anh Kỳ
10	Thác Pongour	06/2000/QĐ-BVHTT ngày 13/4/2000	Thắng cảnh thác	Tổng dt: 161.12 ha - KVI: 27.61 ha - KVII: 133.51 ha	Xã Tân Hội, Ninh Gia, huyện Đức Trọng	Xã Tân Hội Xã Ninh Gia	Cty TNHH Đất Nam
11	Thác Bảo Đại	06/2000/QĐ-BVHTT ngày 13/4/2000	Thắng cảnh thác	Tổng dt: 119.4 ha - KVI: 4 ha - KVII: 115.4 ha	Xã Tà In Huyện Đức Trọng (ktra lại tên xã Tà Hine	Xã Ninh Loan	Cty TNHH Phương Vinh
12	Thác Voi	52/2001/QĐ-BVHTT 28/12/2001	Thắng cảnh thác	Tổng dt: 67.2 ha - KVI: 10.5 ha - KVII: 56.67 ha	Nam Ban – Lâm Hà	Xã Nam Ban – Lâm Hà	UBND huyện Lâm Hà
13	Núi LangBiang	06/2004/QĐ-BVHTT ngày 18/12/2004	Thắng cảnh núi	Tổng dt: 1.419 ha - KVI: 160 ha - KVII: 1.259 ha	thị trấn Lạc Dương huyện Lạc Dương	P Lang Biang – Đà Lạt	Cty du lịch Lâm Đồng
14	Hồ Đạ Tẻh	06/2004/QĐ-BVHTT ngày 18/12/2004	Thắng cảnh hồ	Tổng dt: 537 ha - KVI: 234 ha - KVII: 339 ha	Xã Mỹ Đức Huyện Đạ Tẻh	Xã Đạ Tẻh 3	UBND huyện Đạ Tẻh
15	Thắng cảnh Chùa Núi	43/ VH/QĐ ngày 7/1/1993	Thắng cảnh	Tổng diện tích: 520.000m2 KV1: 160.000m2 KV2: 360.000m2	Thuận Nam, Hàm Thuận Nam	Xã Tân Thành, tỉnh Lâm Đồng	
16	Cổ Thạch tự (Chùa Hang)	1207/QĐ/BT ngày 11/9/1993	Thắng cảnh	Tổng diện tích: 142.500m2 KV1: 2.500m2 KV2: 140.000m2	Bình Thạnh, Tuy Phong - Bình Thuận	Xã Liên Hương, tỉnh Lâm Đồng	

17	Linh Quang tự	51/QĐ/BT ngày 12/1/1996	Thắng cảnh	KV1: 6.268,3m2	Tam Thanh - Phú Quý	Đặc khu Phú Quý, tỉnh Lâm Đồng	
18	Bàu Trắng	3040/QĐ-BVHTTDL ngày 03/9/2019	Thắng cảnh	Tổng diện tích: 3.121.949,2 m2 KV1: 2.859.087,1m2 KV2: 262.862,1m2	xã Hoà Thắng, H Bắc Bình	Xã Hòa Thắng, tỉnh Lâm Đồng	Ban Quản lý Diểm du lịch Bàu Trắng
19	Thác Dray Sáp	1371/QĐ, ngày 03/8/1991 của Bộ Văn hoá - Thông tin	Thắng cảnh		Xã Nam Đà, huyện Krông Nô	Xã Nam Đà, tỉnh Lâm Đồng	UBND xã Nam Đà, tỉnh Lâm Đồng
20	Thác Dray Sáp Thượng (Thác Gia Long)	01/1999/QĐ-BVHTT, ngày 04/01/1999	Thắng cảnh		Xã Đăk Sôr, huyện Krông Nô	Xã Nam Đà, tỉnh Lâm Đồng	UBND xã Nam Đà, tỉnh Lâm Đồng
21	Núi lửa Nâm Blang	611/QĐ-BVHTTDL, ngày 12/03/2024	Thắng cảnh		Xã buôn Choah và xã Nam Đà huyện Krông Nô	Xã Nam Đà, tỉnh Lâm Đồng	UBND xã Nam Đà, tỉnh Lâm Đồng
22	Hang C3-C4 (thuộc hệ thống hang động núi lửa Krông Nô)	1014/QĐ-BVHTTDL, ngày 14/04/2025	Thắng cảnh		Xã Đăk Sôr, huyện Krông Nô	Xã Nam Đà, tỉnh Lâm Đồng	UBND xã Nam Đà, tỉnh Lâm Đồng
23	Hang C7	3245/QĐ-BVHTTDL ngày 09/9/2025	Danh lam thắng cảnh			Xã Nam Đà, tỉnh Lâm Đồng	UBND xã Nam Đà, tỉnh Lâm Đồng
24	Hang C8	3246/QĐ/BVHTTDL ngày 09/9/2025	Danh lam thắng cảnh			Xã Nam Đà, tỉnh Lâm Đồng	UBND xã Nam Đà, tỉnh Lâm Đồng

4. DANH MỤC DI TÍCH LỊCH SỬ CẤP TỈNH

STT	Tên di tích	QĐ công nhận	Loại hình	Diện tích khoanh vùng bảo	Địa điểm cũ	Địa điểm mới	Đơn vị quản lý
-----	-------------	--------------	-----------	---------------------------	-------------	--------------	----------------

			di tích	vệ			
1	Đình Di Linh	2083/QĐ-UBND ngày 13/7/2006	Lịch sử văn hóa	Tổng dt: 1.3 ha	Thị trấn Di Linh	Xã Di Linh	Thị trấn Di Linh
2	Đình Thạnh Nghĩa	2082/QĐ-UBND-VX Ngày 13/7/2006	Lịch sử văn hóa	Tổng dt: 2.9 ha	Thị trấn Thanh Mỹ, Đơn Dương	Xã Đơn Dương	Thị trấn Thanh Mỹ
3	Đình Nghệ Tĩnh	439/QĐ-UBND Ngày 15/02/2008	Lịch sử văn hóa	Tổng dt: 1.6 ha	Phường 8, Tp. Đà Lạt	P Lâm Viên – Đà Lạt	Phường 8, Tp. Đà Lạt
4	Đình Trường Xuân	440/QĐ-UBND Ngày 15/02/2008	Lịch sử văn hóa	Tổng dt: 0.5 ha	Xuân Trường, Đà Lạt	P Xuân Trường – Đà Lạt	Xuân Trường, Đà Lạt
5	Đình Càn Rang	438/QĐ-UBND ngày 15/02/2008	Lịch sử văn hóa	Tổng dt: 1.8 ha	Thị trấn D’ran, Đơn Dương.	Xã D’Ran	Thị trấn D’ran, Đơn Dương.
6	Đình Phú Hội	670/QĐ-UBND ngày 26/03/2009	Lịch sử văn hóa	Tổng dt: 2.3 ha	Xã Phú Hội, Đức Trọng.	Xã Đức Trọng	Xã Phú Hội, Đức Trọng.
7	Khu căn cứ kháng chiến Núi Voi	751/QĐ-UBND ngày 18/4/2013	Lịch sử cách mạng	Tổng dt: 107.31 ha - KVI: 27.52 ha - KVII: 79.79 ha	Xã Hiệp An, Hiệp Thạnh, Liên Hiệp, huyện Đức Trọng.	Xã Hiệp Thạnh	Xã Hiệp An, Hiệp Thạnh, Liên Hiệp, Đức Trọng.
8	Đình Thái Phiên	32/QĐ-UBND ngày 5/01/2011	Lịch sử văn hóa	Tổng dt: 0.5 ha	Thái Phiên, Phường 12, Đà Lạt.	P Lâm Viên – Đà Lạt	Phường 12, Đà Lạt.
9	Đình Phú Thuận	41/QĐ-UBND ngày 09/01/2018	Lịch sử văn hóa	Tổng dt: 1.4 ha	Thị trấn D’ran, huyện Đơn Dương	Xã D’ran	Thị trấn D’ran, Đơn Dương
10	Đình Lạc Bình	42/QĐ-UBND ngày 09/01/2018	Lịch sử văn hóa	Tổng dt: 2.3 ha	Xã Lạc Xuân, huyện Đơn Dương	Xã D’ran	Xã Lạc Xuân, Đơn Dương
11	Đền thờ Quốc Tổ Hùng Vương	43/QĐ-UBND ngày 09/01/2018	Lịch sử văn hóa	Tổng dt: 5.6 ha	Phường 6, Tp Đà Lạt	P. Cam Ly – Đà Lạt	Phường 6, Tp Đà Lạt

12	Khảo cổ Pró	130/QĐ-UBND ngày 18/01/2021	Khảo cổ	Tổng dt: 0.22 ha - KVI: 0.07 ha - KVII: 0.15 ha	Xã Pró, huyện Đơn Dương	Xã Quảng Lập	UBND huyện Đơn Dương
13	Dốc Ông Bằng	4566/QĐ-CTUBBT ngày 20/10/2004	Lịch sử - cách mạng	KV1: 202341 m2	Tân Tiến - Thị xã La Gi	Xã Tân Hải, tỉnh Lâm Đồng	
14	Chùa Bà Đức Sanh	4316/QĐ-UBND ngày 22/12/2005	Kiến trúc nghệ thuật	KV1: 1940 m2	Lạc Đạo - Phan Thiết	Phường Phan Thiết, tỉnh Lâm Đồng	
15	Chùa An Lạc	266/QĐ-UBND ngày 25/01/2006	Kiến trúc nghệ thuật	KV1: 2467m2	Hàm Thắng - Hàm Thuận Bắc	Phường Hàm Thắng, tỉnh Lâm Đồng	
16	Đền thờ Bà Chúa Ngọc và Vạn Thương Hải	2958/QĐ-UBND ngày 16/11/2007	Lịch sử - văn hóa	KV1: 2547,9m2	Ngũ Phụng - Phú Quý	Đặc khu Phú Quý, tỉnh Lâm Đồng	
17	Đình làng Triều Dương	2959/QĐ-UBND ngày 16/11/2007	Lịch sử - văn hóa	KV1: 1179,9m2	Tam Thanh - Phú Quý	Đặc khu Phú Quý, tỉnh Lâm Đồng	
18	Vạn Thạch long	3151/QĐ-UBND ngày 19/11/2008	Lịch sử - văn hóa	KV1: 8260,6m2	Mũi Né - Phan Thiết	Phường Mũi Né, tỉnh Lâm Đồng	
19	Đình Long Hương	3150/QĐ-UBND ngày 19/11/2008	Lịch sử - văn hóa	KV1: 2921,3 m2	Liên Hương - Tuy Phong	Xã Liên Hương, tỉnh Lâm Đồng	
20	Vạn Tả Tân	3149/QĐ-UBND ngày 19/11/2008	Lịch sử - văn hóa	KV1: 1.317,5m2	Phan Rí Cửa - Tuy Phong	Xã Phan Rí Cửa, tỉnh Lâm Đồng	
21	Miếu Hải Tân	3148/QĐ-UBND ngày 19/11/2008	Lịch sử - văn hóa	KV1: 696m2	Phan Rí Cửa - Tuy Phong	Xã Phan Rí Cửa, tỉnh Lâm Đồng	

22	Đình làng Lạc Tánh	2492/QĐ-UBND ngày 31/8/2009	Lịch sử - văn hóa	KV1: 787 m2	Thị trấn Lạc Tánh - Tánh Linh	Xã Tánh Linh, tỉnh Lâm Đồng	
23	Đình làng và Đình Ông Cô	2493/QĐ-UBND ngày 31/8/2009	Kiến trúc nghệ thuật	KV1: 2.320,6m2	Bình Hưng - Phan Thiết	Phường Phan Thiết, tỉnh Lâm Đồng	
24	Đình làng Hòa Thuận	2494/QĐ-UBND ngày 31/8/2009	Kiến trúc nghệ thuật	KV1: 9.818m2	Thị trấn Chợ Lầu - Bắc Bình	Xã Bắc Bình, tỉnh Lâm Đồng	
25	Chùa Xuân An	1992/QĐ-UBND ngày 07/9/2010	Lịch sử - văn hóa	KV1: 1.592,3m2	Thị trấn Chợ Lầu - Bắc Bình	Xã Bắc Bình, tỉnh Lâm Đồng	
26	Đền thờ Thầy Sài Nại	1993/QĐ-UBND ngày 07/9/2010	Lịch sử - văn hóa	KV1: 1.023,5m2	Ngũ Phụng - Phú Quý	Đặc khu Phú Quý, tỉnh Lâm Đồng	
27	Đền thờ Hùng Vương	1994/QĐ-UBND ngày 07/9/2010	Kiến trúc nghệ thuật	KV1: 884,9m2	Thị trấn Phan Rí Cửa - Tuy Phong	Xã Phan Rí Cửa, tỉnh Lâm Đồng	
28	Đình Long Hải	1995/QĐ-UBND ngày 07/9/2010	Lịch sử - văn hóa	KV1: 606,1m2	Xã Long Hải, huyện Phú Quý	Đặc khu Phú Quý, tỉnh Lâm Đồng	
29	Chùa Phước An	1371/QĐ-UBND ngày 24/6/2011	Lịch sử - văn hóa	KV1: 2.778m2	Chí Công - Tuy Phong	Xã Phan Rí Cửa, tỉnh Lâm Đồng	
30	Lăng Ông Nam Hải	1372/QĐ-UBND ngày 24/6/2011	Lịch sử - văn hóa	KV1: 10.267m2	Bình Thạnh - Tuy Phong	Xã Liên Hương, tỉnh Lâm Đồng	
31	Đình làng Phú Lâm	2599/QĐ-UBND ngày 05/12/2011	Lịch sử - văn hóa	Tổng diện tích: 4.248,9m2 KV1: 2.296,6m2 KV2: 1.952,3m2	Tiến Lợi - Phan Thiết	Xã Tuyên Quang, tỉnh Lâm Đồng	

32	Đàn Tiên Nông	1777/QĐ-UBND ngày 11/9/2012	Lịch sử - văn hóa	KV1: 1.382,8m2	Phan Hòa - Bắc Bình	Xã Bắc Bình, tỉnh Lâm Đồng	
33	Vạn Mỹ Khê	2154/QĐ-UBND ngày 30/10/2012	Lịch sử - văn hóa	KV1: 1.242,7m2	Tam Thanh - Phú Quý	Đặc khu Phú Quý, tỉnh Lâm Đồng	
34	Đình Vạn Hội An	2155/QĐ-UBND ngày 30/10/2012	Lịch sử - văn hóa	KV1: 3.197,8 m2	Tam Thanh - Phú Quý	Đặc khu Phú Quý, tỉnh Lâm Đồng	
35	Thắng tích Hòn Bà	2153/QĐ-UBND ngày 30/10/2012	Lịch sử và thắng cảnh	KV1: 20.098 m2	Bình Tân - La Gi	Phường La Gi, tỉnh Lâm Đồng	
36	Chùa Phú Sơn	1668/QĐ-UBND ngày 16/7/2013	Lịch sử - văn hóa	KV1: 1.965m2	Xã Phú Lạc - Tuy Phong	Xã Liên Hương, tỉnh Lâm Đồng	
37	Đình làng Võ Đắt	2134/QĐ-UBND ngày 4/9/2013	Lịch sử - văn hóa	KV1: 1.068,2m2	Thị trấn Đức Tài - Đức Linh	Xã Hoài Đức, tỉnh Lâm Đồng	
38	Đền thờ Pô Tầm	2135/QĐ-UBND ngày 4/9/2013	Lịch sử - văn hóa	KV1 : 3.236 m2	Thị trấn Ma Lâm - Hàm Thuận Bắc	Xã Hàm Thuận, tỉnh Lâm Đồng	
39	Đình làng Lâm Lộc	2993/QĐ-UBND ngày 27/11//2013	Lịch sử - văn hóa	KV1 : 965,2 m2	Xã Hoà Minh - Tuy Phong	Xã Phan Rí Cửa, tỉnh Lâm Đồng	
40	Đền thờ Pô Nróp	2994/QĐ-UBND ngày 27/11//2013	Lịch sử - văn hóa	KV1: 19.820,5 m2	Xã Phong Phú - Tuy Phong	Xã Tuy Phong, tỉnh Lâm Đồng	
41	Đền thờ Bà Chúa Ngọc (miếu Cây Đa)	3020/QĐ-UBND Ngày 12/9/2014	Lịch sử - văn hóa	KV1: 2.104,3 m2	Xã Long Hải, huyện Phú Quý	Đặc khu Phú Quý, tỉnh Lâm Đồng	

42	Đền thờ Po Klaong Ksait	2119/QĐ-UBND ngày 17/8/2015	Lịch sử - văn hóa	KV1: 7.619,8 m2	Xã Phan Hoà - huyện Bắc Bình	Xã Bắc Bình, tỉnh Lâm Đồng	
43	Di tích lịch sử Cát Bay	3579/QĐ-UBND ngày 14/12/2015	Lịch sử	KV1: 3.641,9 m2	Xã Bình Thạnh - Tuy Phong	Xã Liên Hương, tỉnh Lâm Đồng	
44	Đình làng Khánh Thiện	1831/QĐ-UBND ngày 30/6/2016	Lịch sử - văn hóa	KV1: 3.272,9 m2	Phường Mũi Né - Phan Thiết	Phường Mũi Né, tỉnh Lâm Đồng	
45	Chùa Bà Thiên Hậu	3358/QĐ-UBND ngày 14/11/2016	Kiến trúc nghệ thuật	KV1: 2.769,2 m2	Xã Phan Rí Thành, Bắc Bình	Xã Bắc Bình, tỉnh Lâm Đồng	
46	Bia ghi danh - Đài tưởng niệm anh hùng liệt sỹ Thanh niên xung phong Đoàn vận tải H50 và xã Đa Kai	3800/QĐ-UBND ngày 22/12/2016	Lịch sử - cách mạng	KV1: 32.617,1 m2	xã Đa Kai - Đức Linh	Xã Nam Thành, tỉnh Lâm Đồng	
47	Thanh Minh tự và miếu Ngũ Hành	21/QĐ-UBND ngày 05/01/2017	Kiến trúc nghệ thuật	KV1: 4.593,3 m2	Phường Phú Thủy - Phan Thiết	Phường Phú Thủy, tỉnh Lâm Đồng	
48	Vạn Tân Phú	2539/QĐ-UBND ngày 31/8/2017	Lịch sử - văn hóa	KV1: 1.585,9 m2	Xã Tân Tiến - thị xã La Gi	Xã Tân Hải, tỉnh Lâm Đồng	
49	Căn cứ tỉnh ủy Bình Thuận trong kháng chiến chống Mỹ	3056/QĐ-UBND ngày 25/10/2017	Lịch sử - cách mạng	Tổng diện tích: 97.855m2 KV1: 48.000 m2 KV2: 49.855 m2	Xã Đông Giang - Hàm Thuận Bắc	Xã Đông Giang, tỉnh Lâm Đồng	BQL Khu di tích Căn cứ Tỉnh ủy (thuộc Sở VHTTDL)
50	Nghĩa Trùng từ	3605/QĐ-UBND ngày 14/12/2017	Kiến trúc nghệ thuật	KV1: 2.987,2 m2	Xã Phan Rí Thành - Bắc Bình	Xã Bắc Bình, tỉnh Lâm Đồng	

51	Tháp nước Phan Thiết	2807/QĐ-UBND ngày 19/10/2018	Lịch sử - văn hóa	KV1: 7.401,5 m2	Phường Bình Hưng, Phan Thiết	Phường Phan Thiết, tỉnh Lâm Đồng	
52	Đền thờ Bạch Mã Thái Giám làng Phú Mỹ	3380/QĐ-UBND ngày 6/12/2018	Kiến trúc nghệ thuật	KV1: 3.623,6 m2	Xã Ngũ Phụng, Phú Quý	Đặc khu Phú Quý, tỉnh Lâm Đồng	
53	Đền thờ Thiên Y A Na	2790/QĐ-UBND ngày 12/11/2020	Lịch sử - văn hóa	Tổng diện tích: 2606,7m2 KV1: 2.230,3 m2 KV2: 376,4 m2	Xã Phan Rí Thành, Bắc Bình	Xã Bắc Bình, tỉnh Lâm Đồng	
54	Vạn Tân Long	2131/QĐ-UBND ngày 11/10/2022	Lịch sử - văn hóa	KV1: 1.703,3 m2	Phường Bình Tân, thị xã La Gi	Phường La Gi, tỉnh Lâm Đồng	
55	Nhà tưởng niệm Tổng Bí thư Lê Duẩn	1308/QĐ-UBND ngày 04/7/2023	Lịch sử - văn hóa	KV1: 773 m2	Xã Bình Thạnh, huyện Tuy Phong	Xã Liên Hương, tỉnh Lâm Đồng	
56	Đồi Lò Ô	1415/QĐ-UBND ngày 20/7/2023	Lịch sử - cách mạng	Tổng diện tích: 6678,8m2 KV1: 1.554,2 m2 KV2: 5.124,6 m2	Xã Sùng Nhơn, huyện Đức Linh	Xã Nam Thành, tỉnh Lâm Đồng	
57	Chiến thắng Xóm Mười Nhà	2242/QĐ-UBND ngày 25/10/2023	Lịch sử - cách mạng	Tổng diện tích: 760,2m2 KV1: 297,28 m2 KV2: 462,92 m2	Xã Mê Pu, huyện Đức Linh	Xã Nam Thành, tỉnh Lâm Đồng	
58	Đài Chiến thắng Hoài Đức – Đức Linh	1267/QĐ-UBND ngày 01/7/2024	Lịch sử - cách mạng	Tổng diện tích: 3785m2 KV1: 1.528,92m2 KV2: 2.256,08m2	Thị trấn Đức Tài, huyện Đức Linh	Xã Hoài Đức, tỉnh Lâm Đồng	
59	Vạn Nam Nghĩa	1715/QĐ-UBND ngày 24/9/2024	Lịch sử - văn hóa	Tổng diện tích: 8117m2 KV1: 669.59m2 KV2: 142.11m2	Phường Lạc Đạo, thành phố Phan Thiết	Phường Phan Thiết, tỉnh Lâm Đồng	

60	Núi Dinh	1954/QĐ-UBND ngày 08/11/2024	Lịch sử - cách mạng	Tổng diện tích: 33.538,25 m ² KV1: 22.500m ² KV2: 312.882,5m ²	Xã Nam Chính - huyện Đức Linh	Xã Đức Linh, tỉnh Lâm Đồng	
61	Đài Chiến thắng Sông Quao	876/QĐ-UBND ngày 14/5/2025	Lịch sử	Tổng diện tích: 872,5m ² KV1: 386,4m ² KV2: 486,1m ²	Xã Thuận Hòa - huyện Hàm Thuận Bắc	Xã Hàm Thuận Bắc, tỉnh Lâm Đồng	
62	Miếu Liêm Công	983/QĐ-UBND ngày 28/5/2025	Lịch sử	Tổng diện tích: 2869,8m ² KV1: 1.417,5m ² KV2: 1.452,3m ²	Xã Phan Rí Thành - huyện Bắc Bình	Xã Bắc Bình, tỉnh Lâm Đồng	
63	Hải Đăng Kê Gà	1125/QĐ-UBND ngày 19/6/2025	Lịch sử	Tổng diện tích: KV1: KV2:	Xã Tân Thành, huyện Hàm Thuận Nam	Xã Tân Thành, tỉnh Lâm Đồng	
64	Bia Henri Maitre	1923/QĐ-UBND, ngày 24/12/2008	Lịch sử		Xã Đắc Búk So, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông	Xã Tuy Đức, tỉnh Lâm Đồng	UBND xã Tuy Đức, tỉnh Lâm Đồng
65	Địa điểm chiến thắng Ấp chiến lược Hàng No	số 1164/QĐ-UBND, ngày 05/8/2015	Lịch sử		Xã Quảng Khê, huyện Đắc Glong, tỉnh Đắk Nông	Xã Quảng Khê, tỉnh Lâm Đồng	UBND xã Quảng Khê, tỉnh Lâm Đồng
66	Chiến thắng Đôn Bu Prăng	1554/QĐ-UBND, ngày 01/10/2018	Lịch sử		Xã Đắc Quảng Trực, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông	Xã Quảng Trực, tỉnh Lâm Đồng	UBND xã Quảng Trực, tỉnh Lâm Đồng
67	Địa điểm ghi dấu trận đánh Đồi Đạo Trung	2007/QĐ-UBND ngày 22/11/2021	Lịch sử		Xã Nâm N'Jang, huyện Đắc Song, tỉnh Đắk Nông	Xã Trường Xuân, tỉnh Lâm Đồng	UBND xã Trường Xuân, tỉnh Lâm Đồng
68	Sở Chỉ huy cơ bản Chiến dịch Tây Nguyên	1646/QĐ-UBND ngày 11/10/2022	Lịch sử cách mạng		Thôn Phú sơn, xã Ea Pô, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông	Thôn Phú sơn, xã Đắc Wil, tỉnh Lâm Đồng	UBND xã Đắc Wil, tỉnh Lâm Đồng

69	Khu vực Đồn Biên phòng Bu Prăng	10/QĐ-UBND ngày 04/1/2024	Lịch sử		Bon Đắc Huýt và bon Bu Prăng 2, xã Quảng Trục, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông	Bon Đắc Huýt và bon Bu Prăng 2, xã Quảng Trục, tỉnh Lâm Đồng	UBND xã Quảng Trục, tỉnh Lâm Đồng
70	Khu vực Cầu 14	76/QĐ-UBND ngày 22/01/2024	Lịch sử		Thôn 11, xã Tâm Thắng, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông	Thôn 11, xã Cư Jút, tỉnh Lâm Đồng	UBND xã Cư Jút, tỉnh Lâm Đồng
71	Sở Trà Bu Prăng	1336/QĐ-UBND ngày 01/11/2024	Lịch sử		Xã Quảng Trục, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông	Xã Quảng Trục, tỉnh Lâm Đồng	UBND xã Quảng Trục, tỉnh Lâm Đồng
72	Di tích khảo cổ Thôn Tám (Địa điểm Thôn Bảy)	891/QĐ-UBND ngày 24/6/2025	Di tích khảo cổ		Xã Đắc Wil huyện Cư Jut tỉnh Đắk Nông	Xã Đắc Wil tỉnh Lâm Đồng	

5. DANH MỤC DANH LAM THẮNG CẢNH CẤP TỈNH

STT	Tên di tích	QĐ công nhận	Loại hình di tích	Diện tích khoanh vùng bảo vệ	Địa điểm cũ	Địa điểm mới	Đơn vị quản lý
1	Thác Hang Cọp	441/QĐ-UBND ngày 15/02/2008	Thắng cảnh thác	Tổng dt: 154.3 ha - KVI: 35.3 ha - KVII: 119 ha	Xuân Thọ, Đà Lạt	P Xuân Trường – Đà Lạt	Công ty Én Việt Lâm Đồng
2	Hồ Đạ Hàm	669/QĐ-UBND ngày 26/03/2009	Thắng cảnh hồ	Tổng dt: 519 ha - KVI: 101 ha - KVII: 288 ha	Xã An Nhơn, Đạ Tẻh	Xã Đạ Tẻh	Xã An Nhơn, Đạ Tẻh
3	Hang Thoát Y	2388/QĐ-UBND ngày 20/11/2012	Thắng cảnh	Tổng dt: 28 ha - KVI: 5 ha - KVII: 23 ha	Xã Phước Cát 2, Cát Tiên	Xã Cát Tiên 2	Xã Phước Cát 2, Cát Tiên
4	Thác Liêng T'rang	2394/QĐ-UBND ngày 21/11/2012	Thắng cảnh thác	Tổng dt: 20.94 ha - KVI: 7.98 ha - KVII: 12.96 ha	Xã Đưng K'nó, huyện Lạc Dương	Xã Đam Rông 4	Xã Đưng K'nó, huyện Lạc Dương

5	Hồ Ka La	750/QĐ-UBND ngày 18/4/2013	Thắng cảnh hồ	Tổng dt: 423 ha - KVI: 311.8 ha - KVII: 111.2 ha	Xã Bảo Thuận, huyện Di Linh	Xã Bảo Thuận	Xã Bảo Thuận, huyện Di Linh
6	Đồi Cát Bay	2812/QĐ-UBND ngày 04/11/2019	Thắng Cảnh	Tổng diện tích: 57,4ha KV1: 35,4ha KV2: 22 ha	Phường Mũi Né, phan Thiết	Phường Mũi Né, tỉnh Lâm Đồng	
7	Suối Tiên	3016/QĐ-UBND ngày 26/11/2019	Thắng Cảnh	Tổng diện tích: 16,72ha KV1: 3,39 ha KV2: 13,33ha	Phường Hàm Tiến và xã Thiện Nghiệp, phan Thiết	Phường Mũi Né, tỉnh Lâm Đồng	
8	Bãi đá Cà Dục (bãi đá Bảy Màu)	1987/QĐ-UBND ngày 18/8/2020	Thắng Cảnh	Tổng diện tích: 109.476,4m2 KV1: 97.405,7 m2 KV2: 12.070,7 m2	Xã Bình Thạnh, huyện Tuy Phong	Xã Liên Hương, tỉnh Lâm Đồng	
9	Hòn Cau	2332/QĐ-UBND ngày 07/11/2022	Thắng Cảnh	Tổng diện tích: 84,47ha KV1: 40,89ha KV2: 43,58 ha	Xã Phước Thê, huyện Tuy Phong	Xã Liên Hương, tỉnh Lâm Đồng	
10	Núi lửa Băng Mo	1082/QĐ-UBND, ngày 10/9/2024	Thắng cảnh		Tổ dân phố 4, thị trấn Ea T'ling, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông	Tổ dân phố 4, xã Cư Jút, tỉnh Lâm Đồng	UBND xã Cư Jút, tỉnh Lâm Đồng
11	Núi lửa Nâm Kar	892/QĐ-UBND ngày 24/6/2025	Thắng cảnh		Xã Quảng Phú, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông	Xã Quảng Phú, tỉnh Lâm Đồng	UBND xã Quảng Phú, tỉnh Lâm Đồng